

HỒI THỨ BẢY BỐN TRẺ ĐỒNG MÔN

Chẳng bao lâu thuyền cập bến đảo Đào-hoa.

Trong suốt cuộc hành trình, Quách-Tĩnh nhờ Hoàng-Dung săn sóc nên thương tích thuyên giảm khá nhiều, vả lại được một thời gian nghỉ ngơi sức lực chàng bình phục như xưa.

Vợ chồng Quách-Tĩnh không lúc nào quên nghĩ đến Âu-dương-Phong. Họ lấy làm lạ chẳng biết tại sao đã mười năm qua ông lão anh hùng này vẫn còn giữ được sức lực tài năng và phong độ tự thuở nào, mặc dù tuổi đã về chiều. Thì ra con người kỳ dị ấy bất chấp cả thời gian.

Đó là vợ chồng Quách-Tĩnh chưa chứng kiến vụ phục thù của Kha-trấn-ác đối với Âu-dương-Phong nơi cổ miếu. Nếu họ thấy trận phục thù đó họ còn ngạc nhiên sức dẻo dai của Âu-dương-Phong hơn nữa.

Sáng hôm ấy, sau khi bàn bạc cùng nhau, Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung gọi Dương-Qua vào cật vấn về sự việc quá khứ.

Dương-Qua đang cùng con bé Quách-Phù bắt đẽ, nghe kêu nó đã đoán biết là nó sắp trả lời những câu hỏi khó khăn nên đã dự ý trước.

Nguyễn Dương-Qua cùng người mẹ là Trần-nam-Ngân trước đây sống về nghề bắt rắn nơi chân núi Trường-Lĩnh. Nghề bắt rắn vốn không phải là nghề kiếm ăn dư giả, nhưng cũng nhàn hạ. Ban đêm họ chỉ vất vả mấy tiếng đồng hồ lục lạo ở các ven rừng ở bờ bụi may ra cũng đủ độ nhật trong một ngày.

Đối với Trần Thị, nghề nghiệp và sinh kế không quan trọng bằng việc giáo dục con. Ngày nào cũng như ngày nào, người mẹ kiên trì ấy quyết tâm rèn luyện cho con mình mong trở thành người lý tưởng.

Những lời giáo huấn môn phong trước đây đã vun đúc vào cho Dương-Qua một tâm tánh phong nhã. Trần thị lại đem những ngón sở trường trong võ thuật mà bà đã góp nhật trên bước phiêu lưu giang hồ để truyền lại cho Dương-Qua, đứa con duy nhất của bà.

Từ khi Dương-Qua trí khôn mới bắt đầu thành hình đã tỏ ra thông minh đáo để. Nó học đâu nhớ đó. Không một quyển sách nào, một lời giáo huấn nào của từ mẫu rắn dạy mà nó không thuộc lòng. Đến như việc bắt rắn, nó chẳng học tập gì cả, cứ hàng đêm xách đèn theo mẹ, ấy thế mà mới vừa lên tám nó đã có nhiều kế hoạch bắt rắn thông thạo hơn người mẹ là khác.

Những lúc cùng nhau lặn lội dưới chân Trường-sơn để theo dấu vết những con rắn, người mẹ thường kể cho Dương-Qua nghe là trên đời này chỉ có một người, hay đúng hơn là một danh nhân lấy việc nuôi rắn để mưu đồ việc lớn. Danh nhân ấy có thể sai khiến được rắn thành hàng ngũ, lập thành trận thế và điều khiển theo binh pháp. Danh nhân ấy hiện trú ẩn nơi Bạch-đà-Sơn.

Câu chuyện này làm cho Dương-Qua lưu ý và thích thú nhất. Có nhiều lúc Dương-Qua mơ ước được thành danh nhân đó, nên nó tự mình bắt rắn huấn luyện theo mơ tưởng.

Lần lần Dương-Qua nuôi được một đàn rắn tinh khôn, biết nghe theo mệnh lệnh của nó.

Tuy nhiên, nó vẫn chưa thỏa, ước mong sao một ngày nào đó nó gặp được vị danh nhân để có thể sai khiến theo phép thuật danh truyền.

Mẹ con sống với nhau được mười năm thì một hôm người mẹ rủi ro bị rắn độc cắn, trong người quên mang theo thuốc giải độc nên ngất lịm, nằm mê mang dưới chân núi. Dương-Qua vội chạy về nhà lấy thuốc giải độc, nhưng đến nơi, nọc độc đã thấm vào tim, người mẹ chỉ còn là một cái xác không hồn.

Còn biết làm sao hơn, Dương-Qua khóc lóc một hồi rồi đành nuốt hờn chốt cất người mẹ, trở về sống cô đơn nơi chân núi với túp lều tranh trên đồi, nó chỉ còn một con chim hồng và đàn rắn làm bạn.

Song lẽ, đã mất mẹ, người mẹ yêu dấu kia, nó còn thiết gì căn lều ở chân núi Trường Lĩnh nữa, một hôm nó bỏ nhà đem con chim nhỏ và đàn rắn đi phiêu bạt đó đây, hi vọng hão huyền sẽ được gặp vị danh nhân Bạch-Đà-Sơn để học thuật luyện rắn.

Chẳng ngờ bước phiêu lưu, tình cờ đã đưa đẩy nó gặp gỡ Lý-mạc-Thu để mất cả chim hồng và đàn rắn khôn, và thân nó bây giờ chỉ trơ trọi một mình không biết đâu nương tựa...

Bao nhiêu câu chuyện về dĩ vãng nó đem kể lại cho vợ chồng Quách-Tĩnh nghe. Nghe đến đây, Hoàng-Dung cảm tức Lý-mạc-Thu đã sát hại con chim hồng mà chính con chim ấy trước đây Hoàng-Dung đã từng nâng niu.

Tiếp đó, Hoàng-Dung lại cật vấn đến việc Dương-Qua ở đâu lúc Vũ-tam-Thông và Âu-dương-Phong đấu nhau. Làm sao Dương-Qua lại quen biết Âu-dương-Phong và Âu-dương-Phong là ai.

Dương-Qua cảm biết Hoàng-Dung là kẻ linh lợi, một kẻ hờ nhỏ cũng đủ để Hoàng-Dung thấu hiểu sự tình và khai thác hành tung nên nó một mực tỏ ra rất thản nhiên, một mực tỏ ra thành khẩn để lập lại những điều mà nó đã sắp đặt trước. Thỉnh thoảng nó kể những mẩu chuyện xen vào ăn khớp với người này người kia để đánh trống lảng.

Nghe thằng bé kể lời lẽ tự nhiên, sự việc hợp tình hợp lý, lại tuổi tác nó còn nhỏ bé. Hoàng-Dung thật khó lòng nghi ngờ. Tuy nhiên, nàng cũng khó mà tin cậy trước cái vẻ tinh khôn của nó.

- Cháu ngoan lắm! Thôi cháu hãy ra ngoài chơi với anh em họ Vũ đi.

Dương-Qua ra khỏi phòng, Quách-Tĩnh và Hoàng-Dung tiếp tục bàn bạc.

Quách-Tĩnh nói:

- Nay em Dung! Chắc em hiểu rõ lòng anh. Ngày nay anh gặp được cháu Dương-Qua anh tưởng như cuộc hội ngộ trời cho thật lấy làm vui sướng.

Nguyên vì thưở trước ông thân sinh Quách-Tĩnh cùng ông nội Dương-Qua là đôi bạn chí thiết. Bấy giờ nhân hai người vợ cùng có thai, đôi bạn thân bèn ước hẹn cùng nhau, hễ sanh đồng trai thì cho chúng làm anh em, đồng sinh gái thì cho chúng làm chị em, nếu sanh một trai một gái thì cho chúng làm vợ chồng. Sau đó mỗi người vợ đều sinh mỗi người một trai. Bởi vậy Dương-Khang và Quách-Tĩnh theo lời nguyện ước của song thân kết làm anh em, xem nhau như ruột thịt mặc dù khác họ. Về sau Dương-Khang vì mạo nhận giặc cướp làm cho cha già bị chết thê thảm ở miếu Thiết-Phương Gia-hung-vương. Từ đó Quách-Tĩnh buồn bã thương nhớ không nguôi. Nay tình cờ gặp đặng Dương-Qua, con của người anh em, Quách-Tĩnh xiết bao mừng rỡ.

Hoàng-Dung tuy hiểu rõ tình ý của chồng, song không muốn chồng mình đem tình cảm đối với Dương-Qua như thế, và ngại rằng với Dương-Qua như thế, và ngại rằng với lời ước hẹn của phụ thân, Quách-Tĩnh sẽ buộc gả con bé Quách-Phù cho Dương-Qua mà lòng nàng không thích.

Hoàng-Dung bảo:

- Như thế em không bằng lòng.

Quách-Tĩnh ngạc nhiên nhìn vợ, hỏi:

- Em không bằng lòng điều gì?

Hoàng-Dung đáp:

- Điều rất đơn giản là em không muốn gả Quách-Phù cho Dương-Qua, con một tên tướng cướp.

Quách-Tĩnh nói:

- Dẫu em cho nó có thành tích bất hảo đi nữa cũng nên nghĩ đến lời thề ước của tiều nhân. Vả lại Dương-Qua diện mạo khôi ngô, cử chỉ linh lợi, tư cách thông minh. Nếu chúng ta gia công rèn luyện chắc chắn sau này tương lai phải vẻ vang tươi sáng.

Hoàng-Dung lắc đầu, nói:

- Em chỉ ngại nó quá thông minh mà hỏng.

Quách-Tĩnh mỉm cười, nói:

- Thế sao em cũng thông minh và lanh lợi mà không hỏng. Có gì phải e ngại?

Hoàng-Dung cũng mỉm cười:

- Nhưng em nhờ gặp được người chồng tuấn kiệt như anh.

Quách-Tĩnh nhún vai nói:

- Nhưng sao em chắc rằng Dương-Qua không phải là người chồng lý tưởng của Quách-Phù? Biết đâu khi lớn lên Quách-Phù lặn lội đó đây mà không sao tìm được người chồng thông minh tuấn kiệt như Dương-Qua.

Hoàng-Dung bĩm môi, nói:

- Chà quý quá!

Sau mấy câu trò đùa, Quách-Tĩnh nghiêm trang nói:

- Lúc sinh tiền thân phụ thường nhắc với anh rằng khi Dương-thúc-Tâm lâm chung, thúc phụ tỏ ý hy vọng anh có thể giữ trọn lời thề. Nếu nay anh không săn sóc Dương-Qua coi như con đẻ thì anh đã phụ lòng thân sinh, và chữ hiếu anh không làm tròn, mà chữ nghĩa cũng chẳng đầy đủ.

Dứt lời, Quách-Tĩnh buông tiếng thở dài.

Tiếng thở dài đầy tình cảm và nhơn nghĩa đã làm cho tâm hồn lẫn lý trí Hoàng

Dung phải dao động.

Hoàng-Dung hạ thấp giọng nói:

- Em nói thế chứ đôi trẻ còn nhỏ đã gặp gì định đoạt. Ngày sau, nếu Dương-Qua quả là người tốt thì anh muốn thế nào em xin nghe theo thế ấy, không có gì làm cho anh băn khoăn.

Quách-Tĩnh liền đứng dậy, hai tay chấp lại trịnh trọng nói:

- Đa tạ nương tử bằng lòng bỏ nhân vô cùng cảm kích.

Hoàng-Dung cũng thủ lễ, chấp tay bái chồng, trịnh trọng thưa:

- Thưa phu quân! Thiếp bằng lòng trong tương lai, nếu Dương-Qua là người tốt.

Quách-Tĩnh nghiêm trang, nói với giọng cương quyết:

- Dương-Khang, cha của Dương-Qua sống trong Vương-phủ Kim-quốc có thể có những điểm hư hỏng, nhưng Dương-Qua nếu đã được giáo dục trên đảo Đào-hoa không có lý gì lại không trở nên một chàng trai tuấn kiệt! Điều đó em khỏi lo!

Hoàng-Dung mỉm cười nói sang câu chuyện khác, không bàn luận đến việc Dương-Qua nữa.

Tuy nhiên, chúng ta cũng nên xét qua đôi tâm hồn non trẻ của Dương-Qua và Quách-Phù.

Ban đầu, lúc mới gặp nhau, cô bé Quách-Phù vốn có ác cảm với Dương-Qua, không chịu làm bạn với nhau. Nhưng trẻ thơ dễ quên, chẳng bao lâu Quách-Phù lại rủ Dương-Qua đi bắt dế ngoài khuê viên. Và bao nhiêu hiềm khích đều quên hết. Lúc Dương-Qua bị Hoàng-Dung gọi vào chất vấn. Quách-Phù ngồi đợi mãi một lúc mới thấy Dương-Qua trở ra.

Dương-Qua nghe trong lùm cây có tiếng nói xì xào liền đưa mắt nhìn vào, thấy anh em họ Vũ ra đây tự bao giờ, và cũng đang cùng với Quách-Phù bắt dế. Vũ-đôn-Nhu tay xách một chiếc lồng tre nhỏ, Quách-Phù bưng một cái chậu lớn, cả hai đang lum khum nhìn xuống một tảng đá, nơi đây Tu-Văn đang ra sức lật lên một vùng đất. Vùng đất vừa lật lên, một con dế rất lớn nhảy phóc ra, Tu-Văn hối hả đuổi theo chụp.

Quách-Phù mừng rỡ, reo lên:

- A! Dế lớn quá! Anh bắt cho em nhé!

Tu-Văn cẩn thận cầm con dế trao cho Quách-Phù, nói:

- Con dế này đẹp lắm, xin biểu cô nương.

Quách-Phù cầm lấy, mở nắp thần bả vào. Qua làn thủy tinh con đế quả có một thân hình vô cùng đẹp đẽ. Màu vàng sẫm, đầu vuông, càng lớn, vế to, chắc chắn nó là một cự tượng trong làng đế.

Vũ-tu-Văn nói:

- Đế này phải gọi là vô địch đại tượng quân.

Rồi Tu-Văn quay lại nói với Dương-Qua.

Này Dương huynh! Số đế của Dương huynh bất được có con nào địch lại với con này chẳng. Nếu có, đem ra đấu một trận thư hùng cho biết sức.

Dương-Qua thấy Tu-Văn có vẻ khiêu khích, tỏ ý bất bình nhưng không nói gì cả, lấy giỏ đế của mình ra, lựa một con lớn nhất, hùng dũng nhất thả vào bồn đấu. Con đế lớn màu vàng sẫm thấy bóng địch thủ liền gáy lên một tiếng, giương hai càng múa râu lên trời trong dáng điệu rất dũng mãnh.

Qua một lúc, nó tung hai chiếc đùi đá lại vào con đế của Dương-Qua một đòn làm cho con đế của Dương-Qua khiếp quá, quay đầu bỏ chạy.

Quách-Phù vỗ tay reo mừng với sự đắc thắng của con đế mình.

Dương-Qua bực tức, nói:

- Như thế đâu đã thắng! Còn nhiều con đế khác nữa chứ!

Nói xong, Dương-Qua đưa ra một con đế khác thả vào bồn nhưng ba lần đều bị thất bại. Lần nào đế của Dương-Qua cũng bị con đế màu sậm kia cắn đá tơi bời sút cánh, cong càng, bể bụng.

Dương-Qua bị chạm tự ái, nói lớn:

- Thôi, tôi chẳng thềm chơi đế nữa đâu.

Đoạn nó bỏ đi. Nhưng nó vừa bước được mấy bước. Tu-Văn lắng tai nghe trong lùm cây có tiếng đờ rào, thanh âm nghe kỳ lạ. Vũ-đôn-Nhu vỗ tay nói:

- Trong bụi này chắc còn có một con đế oai hùng không kém.

Rồi nó chạy đến phanh phui bụi cây để thu hồi, nhưng vừa vạch lùm cây, nó bỗng kinh hãi la lớn nhảy ra đằng sau:

- Ôi chao! Con rắn!

Dương-Qua nghe là rắn liền nhảy đến thì quả nhiên đó là một con rắn độc, thân mình điểm hoa mai có khoanh tròn dưới bụi cây, đầu ngóc cao và lưỡi lè ra trông đáng điệu hung hăng lắm!

Như đã biết Dương-Qua vốn sống về nghề bắt rắn cho nên nó không hoảng hốt như mấy đứa trẻ kia, bình tĩnh tiến sát vào một tay phe phẩy trước đầu rắn, một tay đập dưới đất.

Con rắn hấp tấp mổ vào tay Dương-Qua chưa trúng đích thì đã bị bàn tay kia của Dương-Qua tóm vào cổ quật xuống đất chết tươi.

Bọn trẻ khen tài Dương-Qua và đang xúm nhau nhìn xác con rắn thì bỗng nghe có tiếng đế reo. Rồi một con đế nhỏ từ dưới xác con rắn bò ra, thân mình nó xấu xí đến kỳ dị, màu đen như thân, đôi cánh chẳng có một đốm hoa nào tô điểm.

Quách-Phù nhìn Dương-Qua cọt đùa nói:

- Kia Dương huynh! Con đế của Dương huynh đó sao chẳng bắt.

Dương-Qua phật ý, song cũng đáp lời:

- Vâng! Thì tôi sửa soạn bắt nó đây.

Dứt lời, Dương-Qua cúi xuống bắt lấy con đế và thả vào chiếc bồn thủy tinh của Quách-Phù.

Lạ thay, con đế lớn màu đỏ sậm, vừa trông thấy con đế đen liền nép mình khiếp sợ. Đế đen tiến đến tới đâu là đế đỏ sậm thụt lui đến đó.

Đối với các con đế khác, đế lớn oai hùng, vênh râu múa càn như thế mà với con đế đen nhỏ này thì lại tỏ ra khiếp nhược chạy tròn theo hình bồn thủy tinh.

Chưa đủ, để tỏ ra nhục nhã hơn nữa, con đế lớn muốn thoát ra ngoài bồn. Nhưng đâu có được với con... (...)

Con đế Dương-Qua vừa bắt chính là loại đế rắn.

Quách-Phù thấy đế lớn chết, tỏ vẻ không vui, suy nghĩ một hồi rồi nói với Dương-Qua:

- Anh cho em xin con đế "tiểu hắc quỷ" này nhé!

Tiểu hắc quỷ là Quách-Phù muốn ám chỉ con đế vừa nhỏ vừa đen nhưng độc ác.

Dương-Qua được dịp kiêu hãnh đáp:

- Cô nương xin làm gì con vật xấu xí này! Sao cô nương lại nguyên rửa nó là tiểu hắc quỷ?

Quách-Phù bị chạm tự ái bĩu môi nói:

- Không cho thì thôi! Coi bộ quý lắm đấy.

Dứt lời, Quách-Phù lật úp chiếc bồn xuống, trút con đế đen ra ngoài đất rồi lấy chân chà nát.

Dương-Qua thấy thế nổi giận mặt đỏ phùng phùng, đưa tay tát vào con bé một cái nên thân.

Bị cái tát bất ngờ, Quách-Phù xững vững mặt mày. Cô ta đứng trân chưa kịp suy xét xem có nên khóc hay nên không thì Vũ-tu-Văn đã tiến đến sừng sộ:

- Đồ vũ phu! Sao lại đánh người ta.

Dứt lời Tu-Văn đâm vào bụng Dương-Qua một thôi.

Vũ-tu-Văn vốn được người mẹ cố công rèn luyện nên đánh rất đúng cách.

Dương-Qua bị đánh bất ngờ, đau quá đưa tay thoi lại. Nhưng Tu-Văn né kịp sang bên rồi thuận để đánh tới.

Dương-Qua nhảy chồm lên, quyết cùng Tu-Văn một trận kịch chiến. Khốn thay lúc đó Đôn-Nhu cũng chạy đến kịp đưa chân khoèo vào chân Dương-Qua làm cho

Dương-Qua té nhào dưới đất. Vũ-tu-Văn liền nhảy phóc vào người Dương-Qua, gối lên bụng, hai đầu gối kẹp vào hông. Rồi hai anh em họ Vũ thi nhau dùng cả bốn tay thoi Dương-Qua tới tấp.

Dương-Qua tuy lớn tuổi hơn anh em họ Vũ, song không thể một mình đương cự cả hai. Phần thì võ nghệ Dương-Qua cũng chẳng luyện tập là bao lại ở trong thế bị động nên không dư sức vận dụng nội công để chịu những đòn tán loạn đó.

Hai anh em họ Vũ thắng thế vừa cười vừa thối vào Dương-Qua bình bịch. Nhưng tuyệt nhiên, chúng không dám động đến mặt mày sợ vợ chồng Quách-Phù biết được thì khốn.

Quách-Phù thấy anh em họ Vũ đánh Dương-Qua ban đầu lấy làm đắc ý. Nhưng sau thấy Dương-Qua đau đớn quá cũng động lòng và lo ngại.

Tuy nhiên, cô bé này rờ lên mặt cảm thấy dấu tay của Dương-Qua còn nóng rất trên vùng má, tức giận nói với anh em Tu-Văn:

- Cứ đánh nữa đi! Đánh nữa đi!

Hai anh em họ Vũ nghe lời cổ võ của Quách-Phù lại càng hăng lên nữa, ráng sức thoi thật mạnh vào người Dương-Qua.

Dương-Qua bị kẹt dưới sức nặng của Tu-Văn về hai đầu gối đau đớn, không thể nào vùng vẫy được, đành nằm im thiêm thiếp chịu đựng những quả đấm liên hồi.

Đến lúc hẳn nghe tiếng Quách-Phù cổ võ, bảo anh em Tu-Văn đánh nữa, hẳn lảm bảm:

- A! Con bé này độc ác thật. Rồi sau này mày sẽ biết tay tao.

Trong lúc đó hai anh em Vũ-tu-Văn thi nhau đánh vào người nó như đánh vào một bị gạo. Dương-Qua quá đau đớn, co rút người lại, hai tay quờ quạng dưới đất. Bỗng tay nó vướng phải một vật gì lạnh buốt. Thì ra đó là xác con rắn chết lúc nãy.

Một ý kiến nảy nở trong óc, Dương-Qua nắm lấy đầu con rắn vung lên. Hai anh em Vũ-tu-Văn thất kinh, ngỡ con rắn sống lại, vội bỏ Dương-Qua kéo nhau chạy. Thừa thế, Dương-Qua tung người dậy, đánh vào mũi Vũ-tu-Văn một đòn rất hiểm độc, rồi bỏ chạy.

Vũ-tu-Văn bị trúng phải, máu mũi vọt ra lai láng. Hai anh em tức giận băng mình đuổi theo Dương-Qua. Quách-Phù cũng hăng máu, chạy theo rất gấp, miệng la lớn:

- Bắt nó cho được! Hãy bắt nó cho được!

Dương-Qua chạy một hồi quay đầu lại thấy Tu-Văn mặt mày quần áo đều nhuộm máu. Biết rằng nếu anh em họ Vũ đuổi kịp ắt nó không thoát được hiểm nghèo. Nó liền nhắm hướng về phía đồi núi chạy một mạch.

Vũ-tu-Văn tay bị đánh trúng mãi song thương tích không lấy gì làm nhục. Nó chỉ tức giận Dương-Qua đã làm nhục nó trước mặt Quách-Phù mà thôi.

Thấy bị đuổi quá gấp, Dương-Qua liền leo lên đồi núi. Vốn quen sống với đồi núi, Dương-Qua trèo núi rất nhanh. Chẳng mấy chốc nó leo lên tận đỉnh. ác hại thay, đỉnh núi ấy phía bên kia dốc đứng thẳng, nếu vượt qua sẽ bị lăn nhào xuống nát thân.

Tình trạng ấy khiến Dương-Qua bối rối quay đầu nhìn anh em họ Vũ đang lần mò đuổi đến.

Nó chỉ vào đỉnh núi la lớn:

- Này này! Nếu chúng mày tiến lên một bước nữa ta nhảy qua bên kia đấy!

Anh em Vũ-tu-Văn nhìn thấy dốc núi ghê sợ, hoang mang không biết có nên đuổi theo nó nữa chẳng.

Qua một hồi suy tính, Vũ-tu-Văn cương quyết nói lớn:

- Mày muốn nát xương thì nhảy qua đó. Chúng tao đâu thèm quan tâm đến sinh mạng mày.

Dứt lời hai anh em họ Vũ ra sức đuổi nó.

Thấy không thể hãm dọa được anh em Tu-Văn. Dương-Qua phân vân không biết xử trí cách nào, thì chợt nó trông thấy gần đấy có một tảng đá lác lác bên sườn núi tựa hồ như chỉ dựa vào một điểm tựa mong manh.

Dương-Qua chạy đến định núp mình vào tảng đá. Nhưng tay nó vừa mò tới thì tảng đá bỗng sứt xuống lăn theo sườn núi phát ra những tiếng âm âm như sấm, đất bụi tung lên mịt mù, trông rất khủng khiếp.

Tảng đá lăn xuống đúng vào chỗ anh em họ Vũ.

Vũ-tu-Văn và Vũ-đôn-Nhu hôn vía không còn, mặt mày xanh nhợt không còn biết tránh đi đâu, chỉ chờ tảng đá lăn xuống nghiền nát mà thôi.

Trong lúc nguy hiểm, bỗng hai anh em Tu-Văn cảm thấy như mình bay lơ lửng trên không và thoát dần ra khỏi đám bụi mờ.

Thì ra, hai con thần ưng chẳng biết từ đâu đến cứu đứa bé thoát con nguy khốn. Hai con thần ưng đưa hai đứa bé thẳng ra bề khơi.

Hoàng-Dung đang ngồi trong nhà bỗng nghe một tiếng âm kinh dị, rồi tiếp đến tiếng kêu của thần ưng. Nàng đoán có việc chẳng lành, liền vọt chạy ra ngoài, thấy cát bụi bay mịt trời ở nơi sườn núi. Lại thấy Quách-Phù đang ẩn mình trong hốc đá. Nàng hốt hoảng chạy đến ôm chầm lấy con, đưa ra khỏi chỗ hiểm nghèo.

Hai con thần ưng thấy Hoàng-Dung liền hạ xuống bỏ hai anh em họ Vũ trên đất và thốt ra những tiếng kêu như muốn tường trình công việc vừa xảy ra.

Hoàng-Dung ôm lấy đứa con gái hỏi:

- Việc gì như thế?

Quách-Phù ngả đầu vào lòng mẹ, sứt sùi kể lại câu chuyện nào Dương-Qua tạt vào mặt nó, nào Dương-Qua thoi vào người Tu-Văn vọt máu, nào Dương-Qua xô đá định giết anh em họ Vũ. Con bé đề cao việc anh em họ Vũ, bênh vực nó, tuyệt nhiên không hề nói đến lỗi lầm của anh em họ Vũ đối với Dương-Qua.

Nghe kể, Hoàng-Dung sững sốt không nói nên lời.

Bấy giờ Quách-Tĩnh cũng chạy đến xem thấy cơ sự trước mắt lấy làm kinh ngạc, lo ngại vì sợ Dương-Qua trốn mất nên chạy đi tìm.

Quách-Tĩnh đi lòng một hồi lâu trong chân núi chẳng thấy bóng Dương-Qua đâu, liền đưa tay lên miệng làm loa, rống lên một tiếng như sấm động.

- Dương-Qua ơi! Dương-Qua ơi!

Tiếng kêu dội ra hàng chục dặm, nhưng rồi dư âm cũng chìm đắm trong tĩnh mịch của núi rừng, không có một lời hồi đáp.

Ngỡ là Dương-Qua có thể vượt biển bơi vào đất liền, nên Quách-Tĩnh dùng thuyền bơi quanh đảo. Nhưng rồi cũng vô hiệu. Trời tối dần, màn đêm bao phủ cảnh vật, Quách-Tĩnh phải trở về với một mối buồn man mác.

Nguyên lúc Dương-Qua vừa đụng vào tảng đá, tảng đá vừa lăn xuống thì nó cũng mất thăng bằng rơi xuống một cái hố lớn. Kế đó nó thấy đôi thân ưng cắp anh em họ Vũ, rồi đến Hoàng-Dung xuất hiện, nó ái ngại trong lòng, nghĩ rằng nếu nó trở về thế nào việc chẳng lành cũng xảy ra. Nó liền tìm một khe đá kín đáo hơn lần trốn. Bỗng nó nghe tiếng Quách-Tĩnh gọi, nhưng nó chẳng đáp lại, nép mình nằm im thin thít đến nỗi dẫu Quách-Tĩnh có đến gần cũng không thể nào trông thấy. Rồi nó ngủ thiếp đi từ lúc nào không biết. Đến khi thức dậy, nó thấy bốn bề quanh vắng, màn đêm bao phủ mịt mù, chỉ còn nghe tiếng côn trùng rí rả trong canh khuya.

Nó cảm thấy bụng nó đói như cào, nó lần bước ra ngoài khe đá. Gió lạnh lùa vào mặt, ánh sao vàng nhấp nhánh đây nổi cô đơn.

Nhìn xuống chân núi về phía trang trại, nó thấy ánh đèn còn leo lét qua các khe cửa. Một vài bóng đen thấp thoáng trong sân, nó tưởng tượng đến một khung cảnh ấm êm trong gia đình với Quách.

Vừa đói cơm vừa kh... (...)

Cuộc lễ xong, Quách-Phù nín áo mẹ nũng nịu:

- Lúc nãy trước bàn thờ vì trang nghiêm quá con không dám nói chứ bắt con kết nghĩa với Dương-Qua con không bằng lòng đâu.

Hoàng-Dung đang suy nghĩ lời nói của con, chưa kịp trả lời thì Quách-Tĩnh đã quát mắng nói:

- Con không được tỏ ra bội ước như vậy! Phàm trong môn phái nhà ta, lời thề là trọng. Tính mạng có thể mất chứ danh dự nhất định không thể để mờ phai. Nhất là lời thề trước Thất-quái Giang-nam, sáu chết một còn, lại càng quan trọng lắm. Ta nay còn phải trọng lời thề mà khắc cốt ghi lòng.

Đoạn hướng về mọi người, Quách-Tĩnh nói tiếp:

- Tính tôi, công phu võ nghệ học hỏi cũng có thể gọi là khá nhiều, ngoài căn bản do Thất hiệp truyền thụ, tôi đã từng thao luyện võ pháp nội công của phái đoàn Toàn-Chân và của Tâm-Đại-Tông Đông-Nam-Bắc. Nhưng để bắt đầu, tôi xin truyền dạy cho môn đệ những ngón võ lòng mà Kha-sư-phụ đã truyền giáo cho tôi.

Trong lúc Quách-Tĩnh nói, Hoàng Dung để ý về mặt trầm ngâm của Dương-Qua, và nhớ lại hành tung khả nghi của đứa bé này, bụng bảo dạ:

- Cha thằng bé này thực ra không phải ta giết, nhưng việc đó ngoài ta ra có ai biết được. Ai cũng nghĩ rằng ta đã sát hại cha nó. Mà nếu mọi người đều nói như vậy thì nó không thể nghĩ khác đi được. Nay Quách-Tĩnh lại đem những bí quyết của môn phái mà truyền dạy tất sau này đi học. Chi bằng...

Nghĩ đến đây, Hoàng-Dung liền nói với chồng:

- Anh ạ! Em nghĩ rằng một mình anh phụ giáo cho cả thì sẽ quá vất vả. Xin anh giao Dương-Qua để em thay anh giáo dục.

Quách-Tĩnh chưa kịp đáp lời vợ, Kha-trấn-ác tán thành nói:

- Như vậy, rất phải! Thế thì hai con đua nhau dạy bảo để ta xem đồ đệ nào mau tiến bộ hơn.

Quách-Tĩnh vẫn thường công nhận vợ thông minh lanh lợi hơn mình, nếu Dương-Qua được vợ chỉ giáo thì thấy không trở ngại, liền nói:

- Tốt lắm! Em sẽ giúp anh trong việc đào tạo chúng nó.

Hoàng-Dung nói:

- Phàm trong nguyên tắc dạy dỗ điều cầu yếu là phải liên tục và duy nhất. Vậy thiết tưởng chúng ta phải qui định một nhiệm vụ hẳn hoi. Người nào phụ trách môn đồ nào phải chịu trách nhiệm môn đồ ấy. Anh không cần lo cho Dương-Qua, ngược lại em cũng không cần để ý đến ba đứa trẻ kia. Mỗi đứa bé có một khả năng, tâm trạng và hoàn cảnh đặc biệt. Thế thì việc giáo dục không thể đem áp dụng một phương pháp giống nhau.

Quách-Tĩnh vô tâm, không hiểu được dụng ý của vợ, trả lời:

- Điều đó có gì mà phải phân trần.

Hoàng-Dung liền gọi Dương-Qua lại bảo:

- Qua nhi! Hãy theo ta vào đây.

Dương-Qua tuy còn nhỏ tuổi song đã có đủ thông minh để suy luận. Nó hiểu phần nào dụng tâm của Hoàng-Dung song nó vẫn có ác cảm với ba đứa trẻ kia, không muốn cùng chung tập luyện, nó hoan hỉ được một mình một trường theo thợ giáo với Hoàng-Dung.

Hoàng-Dung bắt nó vào thư phòng, đặt nó ngồi trước một án thư, rồi lấy ra mấy quyển sách cũ kỹ, giảng:

- Từ nay mặc dù theo cuộc lễ chính thức vừa qua, thân phụ của con là Quách-Tĩnh, song ta được ủy thác để chăm sóc giáo dục con, con phải vâng lời ta dạy bảo. Điều trước tiên con phải biết dưới sự phụ của con lại có bảy sư phụ danh truyền là Thất-quái Giang-nam, Kha-Công là đại-sư, còn nhị sư là Châu-Thông có văn tài đặc biệt. Vậy ta giảng cho con nghe những tuyệt tài trong văn chương của Châu-Công.

Dứt lời, nàng giở quyển thư cổ ra đọc:

- Vở viết: học nhi thời tập chi, bất diệt diệt hồ? Thư bảng tự viễn phương lai, bất diệt lạc hồ.

Đó là hai câu rút trong Luân ngữ.

Dương-Qua nghe đọc lấy làm kỳ quái, nó thâm bảo:

- Tại sao bảo nó thọ giáo võ nghiệp mà lại đem mang văn chương ra giảng dạy? Tuy nhiên, nó chẳng dám nói gì cả cứ cầm đầu suy nghĩ.

Suốt mấy ngày liền, Hoàng-Dung cứ đem sách ra giảng tuyệt nhiên không đã động gì đến võ nghệ, hết sách này đến sách khác.

Một hôm, sau buổi học, Dương Qua lững thững dạo gót ra ngoài. Cảnh trí núi rừng trùng trùng điệp điệp, hồ rộng mênh mang nó chạnh lòng nhớ đến nghĩa phụ, người độc nhất đã cứu vãn tâm hồn nó một mối cảm giác thân yêu.

Để giải buồn, nó đảo thân qua lại, dùng hai tay cắm đầu xuống đất, chống chân ngược lên trời, bắt chước theo lối đi của Âu-dương-Phong thuở nọ. Rồi nó ôn lại ngón võ "Hàm-mô Công" mà Âu-dương-Phong đã truyền dạy lỡ dở từ dạo nào. Nó cũng chua chân, chong tay, cong mình, y hệt điệu bộ của Tây-độc Âu-dương-Phong. Nó vận dụng các bấp thịch rồi cũng tung người lên với những tiếng kêu "ngoạp, ngoạp". Mồ hôi nó toát ra như tắm, và cảm thấy trong người thanh sảng, nhẹ nhàng. Nó có cảm giác như đã tìm ra bí quyết của ngón võ đó.

Thế là ngay từ lúc hôm ấy, cứ mỗi chiều lúc mãn học, nó ra ven đồi, giữa cảnh rừng nước bao la, ôn luyện võ nghệ, vừa bồi dưỡng thể chất vừa giải thoát linh hồn. Ngày tháng êm đềm trôi trên đảo Đào-hoa, Hoàng-Dung cứ một mực dạy cho nó về kinh nghĩa. Hết Luận-ngữ đến Manh-tư rồi đến Trung-dung. Thành bé tỏ ra thông minh đáo để, nó nhớ lâu lâu bất kỳ kinh sách nào đã dạy.

Thật ra Hoàng-Dung vốn có thành kiến với văn nghiệp cho nên nàng quan niệm rằng văn chương chẳng qua là món để đầu độc tư tưởng con người. Dầu có thông minh trí tuệ đến đâu cũng chẳng làm được điều gì gọi là anh hùng trong thiên hạ. Với quan niệm đó, Hoàng-Dung đem áp dụng để ngăn cản bước tiến về võ nghệ của Dương-Qua. Khi dạy đến Tứ-thư. Ngũ kinh, Hoàng Dung đã sửa soạn cho thành bé một tương lai nhìn vũ trụ qua những câu "Tứ viết".

Tuy nhiên, với sức thông minh của nó, Hoàng Dung cũng đã nhiều lần kinh ngạc, tự bảo:

- Nếu trau dồi nó trong võ nghiệp, thành bé sau này hẳn trở nên bậc phi thường.

Còn Dương-Qua, lại có quan niệm khác. Nó bất chấp phân biệt quan niệm văn chương hay võ thuật, nó chỉ ước lượng việc cần thiết đối với nó là phải đối phó với Hoàng-Dung. Nó nghĩ ngợi phương pháp giáo dục của Hoàng-Dung và lúc nào nó cũng cho Hoàng-Dung đối x... (...)

HQD